

Số : 1953/QĐ-UBND

An Giang, ngày 21 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Danh sách Khu vực cấm, Nội quy bảo vệ Khu vực cấm
và Quy cách biển Khu vực cấm, biển Nội quy bảo vệ Khu vực cấm**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 28 tháng 12 năm 2000;

Căn cứ Nghị định số 33/2002/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 33/2015/TT-BCA ngày 20 tháng 7 năm 2015 của Bộ Công an về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 33/2002/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 1348 /TTr-CAT ngày 19 tháng 6 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh sách Khu vực cấm, Nội quy bảo vệ Khu vực cấm và Quy cách biển Khu vực cấm, biển Nội quy bảo vệ Khu vực cấm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, doanh nghiệp nhà nước; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các cá nhân, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Vương Bình Thạnh

DANH SÁCH KHU VỰC CẤM

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1953/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

TT	Khu vực cấm	Số lượng biển Khu vực cấm
01	Tỉnh ủy An Giang	04
02	Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang	02
03	Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang	06
04	Các Ban Đảng trực thuộc Tỉnh ủy	03
05	Kho bạc nhà nước tỉnh An Giang	01
06	Ngân hàng Nhà nước tỉnh An Giang	01
07	Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh An Giang	02
08	Trung tâm quan trắc và kỹ thuật tài nguyên môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	01
09	Công an tỉnh An Giang	06
10	Khu vực khối Cảnh sát thuộc Công an tỉnh An Giang	02
11	Trại tạm giam thuộc Công an tỉnh An Giang	01
12	Khu vực Cảnh sát phòng cháy chữa cháy thuộc Công an tỉnh An Giang	01
13	Khu vực phòng Cảnh sát bảo vệ và Cơ động thuộc Công an tỉnh An Giang	02
14	Trung tâm huấn luyện và bồi dưỡng nghiệp vụ	01
15	Kho quân trang, quân dụng, đội xe thuộc Công an tỉnh An Giang	01
16	Nhà máy nước Bình Đức	01
17	Trạm biến điện 110 kv Long Xuyên	01
18	Kho xăng dầu thành phố Long Xuyên	01
19	Kho xăng dầu Petro Mêkong	01
20	Khu hành chính thành phố Long Xuyên	02
21	Công an thành phố Long Xuyên	02
22	Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Long Xuyên	02
23	Huyện ủy Châu Phú	01
24	Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Châu Phú	01
25	Kho bạc Nhà nước huyện Châu Phú	01
26	Công an huyện Châu Phú	01
27	Kho xăng dầu Vĩnh Tre, Châu Phú	01
28	Trạm biến điện 110/22kv Cái Dầu, Châu Phú	01
29	Xí nghiệp điện nước Châu Phú	01

30	Nhà máy nước khu công nghiệp Bình Long	01
31	Huyện ủy Thoại Sơn	02
32	Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn	02
33	Kho bạc Nhà nước huyện Thoại Sơn	01
34	Công an huyện Thoại sơn	01
35	Trạm biến áp 110kv huyện Thoại Sơn	01
36	Xí nghiệp nước huyện Thoại Sơn	01
37	Trại Giam Định Thành V26 Bộ Công an	02
38	Thành ủy - Hội đồng nhân dân – Ủy ban nhân dân thành phố Châu Đốc	03
39	Kho bạc Nhà nước thành phố Châu Đốc	01
40	Đài truyền thanh thành phố Châu Đốc	01
41	Trạm cấp nước thành phố Châu Đốc	01
42	Công an thành phố Châu Đốc	01
43	Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Châu Đốc	02
44	Trạm biến áp 110kv thành phố Châu Đốc	01
45	Trạm biến áp 220/110/22kv thành phố Châu Đốc	01
46	Huyện ủy Chợ Mới	01
47	Hội đồng nhân dân – Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới	01
48	Xí nghiệp điện nước huyện Chợ Mới	01
49	Công an huyện Chợ Mới	03
50	Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Chợ Mới	01
51	Kho bạc Nhà nước huyện Chợ Mới	01
52	Trạm biến áp 110kv huyện Chợ Mới	01
53	Đài truyền thanh huyện Chợ Mới	01
54	Thị ủy Tân Châu	03
55	Hội đồng nhân dân – Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu	02
56	Công an thị xã Tân Châu	02
57	Xí nghiệp điện nước thị xã Tân Châu	01
58	Kho bạc Nhà nước thị xã Tân Châu	01
59	Hệ thống cấp nước Long Sơn thị xã Tân Châu	01
60	Trạm biến áp 110kv Tân Châu	01
61	Huyện ủy huyện Tri Tôn	01
62	Hội đồng nhân dân – Ủy ban nhân dân huyện Tri Tôn	02
63	Kho bạc Nhà nước huyện Tri Tôn	02
64	Xí nghiệp điện nước huyện Tri Tôn	01
65	Đài phát thanh huyện Tri Tôn	01
66	Công an huyện Tri Tôn	03
67	Trạm biến áp 110kv huyện Tri Tôn	01
68	Huyện ủy huyện An Phú	02
69	Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện An Phú	01
70	Công an huyện An Phú	02
71	Kho bạc Nhà nước huyện An Phú	01
72	Đài truyền thanh – Truyền hình huyện An Phú	01

73	Hệ thống cấp nước huyện An Phú	01
74	Trạm biến áp 110kv huyện An Phú	01
75	Huyện ủy huyện Châu Thành	01
76	Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành	02
77	Kho bạc Nhà nước huyện Châu Thành	01
78	Trạm AM Bình Hòa huyện Châu Thành	01
79	Công an huyện Châu Thành	03
80	Trạm biến áp 110/22kv An Châu, huyện Châu Thành	01
81	Nhà máy cấp nước Bình Hòa, huyện Châu Thành	01
82	Đài truyền thanh huyện Châu Thành	01
83	Tiêu đoàn II trung đoàn Cảnh sát cơ động – Bộ Công an	02
84	Huyện ủy huyện Phú Tân	03
85	Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân	01
86	Các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân	01
87	Kho bạc Nhà nước huyện Phú Tân	01
88	Viễn thông huyện Phú Tân	01
89	Xí nghiệp nước huyện Phú Tân	01
90	Trạm biến áp 110/22kv huyện Phú Tân	01
91	Công an huyện Phú Tân	01
92	Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Phú Tân	01
93	Huyện ủy, Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân huyện Tịnh Biên	06
94	Kho bạc Nhà nước huyện Tịnh Biên	02
95	Điện lực huyện Tịnh Biên	01
96	Nhà máy nước Nhà Bàng, huyện Tịnh Biên	01
97	Đài phát thanh huyện Tịnh Biên	01
98	Viễn thông huyện Tịnh Biên	01

- Số Khu vực cấm là 98 khu vực.
- Số biển Khu vực cấm là 150 biển.

NỘI QUY BẢO VỆ KHU VỰC CẤM

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1953/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Khu vực cấm trên địa bàn tỉnh An Giang được bảo vệ với 03 nội quy, như sau:

- Cấm tụ tập đông người
- Cấm quay phim, chụp ảnh
- Không phận sự cấm vào

**QUY CÁCH BIỂN KHU VỰC CẤM VÀ
BIỂN NỘI QUY BẢO VỆ KHU VỰC CẤM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1953/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

1. Mẫu biển “KHU VỰC CẤM”: Quy định tại điểm 1 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 33/2105/TT-BCA ngày 20 tháng 7 năm 2015 của Bộ Công an về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 33/2002/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh bảo vệ bí mật nhà nước.

2. Mẫu biển “NỘI QUY BẢO VỆ KHU VỰC CẤM”: Hình chữ nhật nằm ngang, có kích thước 80cm x 60cm, được viết bằng vật liệu bền vững; chữ viết màu đen trên nền biển màu trắng; in hoa, kiểu chữ đứng, đậm; 03 cụm từ “CẤM TỤ TẬP ĐÔNG NGƯỜI”, “CẤM QUAY PHIM, CHỤP ẢNH”, “KHÔNG PHẬN SỰ CẤM VÀO” ở dòng trên, chiều cao chữ là 6cm; 03 cụm từ “NO GATHERING”, “NO VIDEO, NO CAMERA”, “NO ENTRY” viết xem kẽ ở dưới dòng tiếng Việt, chiều cao chữ là 5cm. Biểu tượng hình tròn đường kính 16cm được đặt bên phải biển; viền và dấu gạch màu đỏ, nội dung bên trong màu đen.



3. Biển “KHU VỰC CẤM” và biển “NỘI QUY BẢO VỆ KHU VỰC CẤM”, mỗi biển được gắn trên trụ cột màu trắng kiên cố cao 230cm

